

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 05/2024/DS-ST
Ngày: 31 – 01 – 2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang

Ông Lê Văn Qui

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 145/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2023/QĐXX-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST-DS, ngày 12 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty T Jaccs.

Người đại diện theo pháp luật: Ông TANIGUCHI NOBORU, Chức vụ Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Lầu A Tòa nhà C, số G- 74, N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H, Chức vụ Trưởng bộ phận cấp cao Bộ phận quản lý công nợ.

Người đại diện tham gia tố tụng: Anh Đỗ Phương D, sinh năm 1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Lầu A Tòa nhà C, số G- 74, N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Anh Đinh Văn Chí L, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: **ấp L, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn **Công ty T** Jaccs, có người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng ông **Đỗ Phương D** trình bày:

Vào ngày 04/6/2023 anh **Đinh Văn Chí L** có ký Hợp đồng tín dụng số 16270004212370000 với **Công ty T** (gọi tắt là **Công ty T**) vay số tiền 25.080.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng*) để mua xe hình thức trả góp hàng tháng, thời hạn vay là 18 tháng, lãi suất là 4,1772%/tháng, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất cho vay, trường hợp chậm trả còn phải chịu khoản phí quản lý vay, mỗi tháng anh **Đinh Văn Chí L** phải trả cho **Công ty T** 2.021.794 đồng, trả vào ngày 22 hàng tháng, việc vay nợ không có tài sản đảm bảo. Từ khi vay, anh **Đinh Văn Chí L** không thực hiện thanh toán cho **Công ty T** như thỏa thuận. Phía **Công ty T** đã nhiều lần đôn đốc anh **Đinh Văn Chí L** trả nợ nhưng không có kết quả.

Tại bản tự khai ngày 31/01/2024 ông **Đỗ Phương D** là người đại diện của **Công ty T** yêu cầu Tòa án buộc anh **Đinh Văn Chí L** có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ cho **Công ty T** đến ngày 31/01/2024 là 33.998.820 đồng, trong đó nợ gốc là 25.080.000 đồng, lãi trong hạn là 8.231.914 đồng, lãi quá hạn là 590.906 đồng, phí quản lý khoản vay 96.000 đồng. Buộc anh **Đinh Văn Chí L** tiếp tục trả nợ lãi, các khoản phí cho **Công ty T** theo mức lãi suất và các khoản phí đã thỏa thuận trong hợp đồng, trả cho đến khi hết nợ.

Bị đơn anh **Đinh Văn Chí L** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án không tiến hành ghi lời khai đối với bị đơn anh **Đinh Văn Chí L**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn **Công ty T** Jaccs, có người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng ông **Đỗ Phương D** có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn anh **Đinh Văn Chí L** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn **Công ty T** Jaccs, có người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng ông **Đỗ Phương D** và bị đơn anh **Đinh Văn Chí L**.

[2] Về thẩm quyền: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” căn cứ Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T Jaccs yêu cầu bị đơn anh Đinh Văn Chí L trả số tiền còn nợ là 33.998.820 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, nguyên đơn Công ty T đã cung cấp Hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số 16270004212370000 lập ngày 04/6/2023, thể hiện anh Đinh Văn Chí L có vay của Công ty T số tiền 25.080.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng*) để mua xe hình thức trả góp hàng tháng, thời hạn vay là 18 tháng, lãi suất là 4,1772%/tháng, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất cho vay, trường hợp chậm trả còn phải chịu khoản phí quản lý vay. Tuy nhiên, từ khi vay anh L không thực hiện thanh toán cho Công ty T như thoả thuận. Phía Công ty T đã nhiều lần đôn đốc anh Đinh Văn Chí L trả nợ nhưng không có kết quả. Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 thì: *“Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thoả thuận khác”*. Vì vậy, nguyên đơn Công ty T khởi kiện bị đơn anh Đinh Văn Chí L để yêu cầu trả số tiền còn nợ là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về lãi suất: Theo Hợp đồng tín dụng số 16270004212370000 lập ngày 04/6/2023 thể hiện anh Đinh Văn Chí L đã vay của Công ty T số tiền 25.080.000 đồng, lãi suất cho vay 4.1772%/01tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay, trường hợp chậm trả còn phải chịu khoản phí quản lý vay. Theo quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định *“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thoả thuận về lãi suất ...theo quy định pháp luật”*. Khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định *“Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi như sau: a) Lãi trên nợ gốc theo lãi suất thoả thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả; trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này; b) Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác”*. Bị đơn anh Đinh Văn Chí L đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty T theo Hợp đồng tín dụng đã ký làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty T. Vì vậy, Công ty T yêu cầu bị đơn anh Đinh Văn Chí L trả số tiền lãi trong hạn là 8.231.914 đồng, lãi quá hạn là 590.906 đồng, phí quản lý khoản vay 96.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh **Đình Văn Chí L** phải chịu án phí số tiền là 1.699.941 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 26, Điều 35, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn **Công ty T** Jaccs đối với bị đơn anh **Đình Văn Chí L**.

2. Buộc bị đơn anh **Đình Văn Chí L** có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn **Công ty T** Jaccs số tiền 33.998.820 đồng (*Ba mươi ba triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn, tám trăm hai mươi đồng*), trong đó nợ gốc là 25.080.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng*), lãi trong hạn là 8.231.914 đồng (*Tám triệu, hai trăm ba mươi một nghìn, chín trăm mười bốn đồng*), lãi quá hạn là 590.906 đồng (*Năm trăm chín mươi nghìn, chín trăm lẻ sáu đồng*), phí quản lý khoản vay 96.000 đồng (*Chín mươi sáu nghìn đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/02/2024) bị đơn anh **Đình Văn Chí L** còn phải chịu lãi suất và các khoản phí trên số tiền chưa trả cho **Công ty T**, mức lãi suất và các khoản phí do các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 16270004212370000 lập ngày 04/6/2023 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ tại **Công ty T** Jaccs.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh **Đình Văn Chí L** phải chịu số tiền 1.699.941 đồng (*Một triệu, sáu trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi một đồng*).

Nguyên đơn **Công ty T** Jaccs được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 721.000 đồng (*Bảy trăm hai mươi một nghìn đồng*), theo lai thu số 0007613 ngày 19/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều

9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công tại theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Lil